TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Thị T, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1995, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 3, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Phạm Thị H2; bị cáo chưa có chồng, có 01 con ngoài giá thú; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 9 năm 2022 đến ngày 20 tháng 9 năm 2022 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị Vân A vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Phạm Thị H, anh Vũ Quốc C, anh Phạm Xuân A1 có mặt; ông Hoàng Đức C1, ông Nguyễn Văn H1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đi chơi ở quán bar Dom có địa chỉ tại số 53, đường LT, quận NQ, thành phố Hải Phòng nên bị cáo Hoàng Thị T có quen một số người bạn trên bar là N ở huyện An Lão và M ở khu vực cầu Quay (đều là nữ giới, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), T biết M có ma túy loại Ketamine và MDMA (gọi lóng là Ke và kẹo) bán tại quán. Tối ngày 08-9-2022, bị cáo Hoàng Thị T một mình đến quán bar Dom để chơi, tại đây thông qua N, bị cáo T có quen biết một người nam giới, nhưng không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Người nam giới này thông qua N có hỏi vay T số tiền 2.400.000 đồng và xin số điện thoại của T thì T đồng ý, đồng thời người này hỏi T có ma túy dạng Ke, kẹo bán không và hẹn T khi cần mua ma túy thì sẽ liên lạc, bị cáo T đồng ý. Sau đó bị cáo T gặp M hỏi mua ma túy để về bán kiếm lời, M đồng ý và hẹn T giao dịch tại khu vực nhà vệ sinh quán bar Dom. Một lúc sau T đến khu vực nhà vệ sinh quán bar Dom gặp M mua 03 túi ma túy dạng Ke với giá 1.000.000 đồng/01 túi và 04 viên ma túy dạng Kẹo gói trong 01 mảnh giấy với giá 250.000 đồng/01 viên (tổng số tiền mua ma túy là 4.000.000 đồng). Mua được ma túy T đi xe taxi về quán Spa TN và bỏ số ma túy trên vào trong hộp giấy đựng mỹ phẩm rồi cất vào tủ nhưng chưa bán được cho ai. Theo T khai có mục đích, nếu có người mua thì ma túy loại Ke T bán lại với giá 1.300.000 đồng/01 túi, lãi 300.000 đồng, ma túy dạng Kẹo bán lại với giá 300.000 đồng/01 viên, lãi 50.000 đồng).

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 11-9-2022, người nam giới T quen trên bar ngày 08-9-2022 đi xe taxi một mình (không rõ hãng, biển số xe) và sử dụng điện thoại gắn sim số 0888.797.825 gọi vào sim số 0778.299.205 của bị cáo T, hẹn T ra khu vực đường trục thôn 3, xã GB chứa ma túy một mình đi từ quán Spa sang bên đường rồi mở cửa ngồi vào ghế sau của xe taxi cùng người nam giới, người này trả T số tiền 2.400.000 đồng vay trên quán bar Dom và mua của T 01 túi ma túy dạng Ke với giá 1.300.000 đồng rồi rời đi. Bán được ma túy, T cất số ma túy còn lại cùng số tiền 3.700.000 đồng với số tiền 1.000.000 đồng có từ trước vào trong hộp giấy và xuống xe để đi sang đường về quán Spa thì bị Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Bảo phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong bàn tay phải của T 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng, 01 hộp giấy màu trắng ghi nhãn hiệu "ANGELIE" bên trong có 01 gói giấy chứa 04 viên nén hình vuông màu vàng cam (niêm phong kí hiệu M1), 02 túi nilon viền màu xanh đều chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong kí hiệu M2) và số tiền 4.700.000 đồng. Thu giữ tại túi quần bên trái phía sau của T số tiền 84.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp quán Spa TN và nơi ở của bị cáo Hoàng Thị T cùng bố mẹ đẻ ở thôn 3, xã GB, huyện Vĩnh Bảo không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 457/KL-KTHS(MT) ngày 14-9-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Các viên nén màu vàng cam của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,95 gam, là loại MDMA;

- Tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,59 gam, là loại Ketamine.

Tại bản Kết luận giám định số 495/KL-KTHS (KTS) ngày 23-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Trích xuất thông tin 482 danh bạ, 253 cuộc gọi, 67 cuộc trò chuyện trong khoảng thời gian từ ngày 11-9-2022 trở về trước trên điện thoại mang nhãn hiệu IPHONE có số IMEI 1: 357268099051924, IMEI 2: 357268098866090. Trong đó có 02 cuộc gọi vào hồi 21 giờ 14 phút 26 giây và 21 giờ 27 phút 14 giây từ số thuê bao 0888.797.825 của người mua ma túy ngày 11-9-2022 đến số thuê bao 0778.299.205 của T.

- Trích xuất thông tin 10 tin nhắn trong khoảng thời gian từ ngày 11-9-2022 trở về trước trên SIM có số ICCID: 8984011903243502597. Không có tin nhắn nào T nhận, gửi liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị T từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; về tang vật áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với 1,68 gam MDMA mẫu M1, 1,44 gam Ketamine mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phòng số 457MT/PC09; 01 hộp giấy màu trắng nhãn hiệu ANGELIE; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000đ, 01 điện thoại Iphone; trả lại bị cáo số tiền 3.484.000đ; về án phí: Bị cáo Hoàng Thị T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người chứng kiến vụ việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 21 giờ 38 phút ngày 11 tháng 9 năm 2022, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 11-9-2022, tại khu vực đường trục thôn 3, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, bị cáo Hoàng Thị T bán 01 gói ma túy dạng Ketamine cho 01 người nam giới không quen biết với giá 1.300.000 đồng, bị cáo trên đường đi về quán Spa của mình thì bị bắt giữ, thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo T 1,95 gam ma túy loại MDMA và 1,59 gam ma túy loại Ketamine là khối lượng ma túy T tàng trữ nhằm mục đích để bán lại kiếm lời. Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, thì tổng khối lượng hai chất ma túy đã thu giữ của bị cáo T với số ma túy bị cáo T khai đã bán theo tỉ lệ % so với mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là: (1,95 gam MDMA x 100:5) + (1,59gam ketamine x 100:20) + [(1 gam ketamine x 100:20) (đã bán không thu giữ được)] = 51,95% (thuộc trường hợp dưới 100%). Nên hành vi của bị cáo Hoàng Thị T không thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Hoàng Thị T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội là cụ Hoàng Văn M tham gia kháng chiến chống Pháp cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương, có bác ruột là liệt sỹ gia đình đang thờ cúng, bản thân bị cáo là mẹ đơn thân đang nuôi con nhỏ dưới 7 tuổi. Do vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Thị T không có tiền án, tiền sự.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung, cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, là lao động duy nhất trong gia đình đang nuôi con nhỏ. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 1,68 gam MDMA mẫu M1, 1,44 gam Ketamine mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phòng số 457MT/PC09 là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 hộp giấy màu trắng nhã hiệu ANGELIE không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 1.300.000đ trong tổng số tiền 4.784.000đ thu giữ của Hoàng Thị T xác định là tiền mua bán ma túy trái phép và và 01 điện thoại Iphone xác định là phương tiện bị cáo T dùng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền 3.484.000đ là tài sản riêng của Hoàng Thị T nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Trong vụ án còn có: Người phụ nữ biệt danh là "M" đã bán ma túy cho bị cáo T tối ngày 08-9-2022 tại quán bar Dom và người phụ nữ tên "N" ở huyện An Lão hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch. Qua xác minh đối với người quản lý quán bar Dom tại thời điểm xảy ra vụ việc quán không có nhân viên nào tên là "M" hoặc "N" và Công an phường Lạch Tray không tiếp nhận đăng ký tạm trú đối với người nào tên là "M" hoặc "N". Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Đối với người nam giới đã mua ma túy của T tối ngày 11-9-2022 có sử dụng số điện thoại 0888.797.825 để liên lạc mua ma túy của bị cáo T. Kết quả thu giữ điện tín số điện thoại trên đăng ký mang tên anh Trần Xuân L1 ở thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh. Qua xác minh, anh L1 không đăng ký, không sử dụng số điện thoại trên và không

biết Hoàng Thị T. Hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch của người nam giới trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật. Đối với ông Hoàng Đức C1 cho Hoàng Thị T thuê nhà mở quán Spa nhưng không biết việc T cất giấu ma túy tại quán và bán ma túy vào tối ngày 11-9-2022 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý đối với ông Chung là đúng quy định của pháp luật. Đối với Đàm Quốc T1 tối ngày 11-9-2022 có mặt ở trong quán Spa của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã triệu tập nhưng Tú hiện không có mặt tại địa phương, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ chiếc điện thoại của Tú để giám định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã ban hành Kiến nghị đối với Cơ quan Cảnh sát điều tra yêu cầu khắc phục vi phạm này. Do vậy cần tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Đối với Phạm Thị H. Vũ Quốc C, Phạm Xuân A có vào quán Spa của T ngày 11-9-2022 nhưng chỉ có mục đích rủ T đi câu cá, ăn uống mà không biết việc T cất giấu ma túy tại quán và bán ma túy cho người khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 12 tháng 9 năm 2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 1,68 gam MDMA mẫu M1, 1,44 gam Ketamine mẫu M2 cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phòng số 457MT/PC09; 01 hộp giấy màu trắng nhãn hiệu ANGELIE.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 4.784.000đ (bốn triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Hoàng Thị T và 01 điện thoại Iphone.

Trả lại Hoàng Thị T: Số tiền 3.484.000đ (ba triệu bốn trăm tám mươi tư nghìn đồng) trong tổng số tiền 4.784.000đ (bốn triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Hoàng Thị T.

(Đặc điểm chi tiết tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo và phiếu ủy nhiệm chi ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC06 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt